

Số: /STC-KTN

Đắk Lắk, ngày tháng 01 năm 2026

V/v triển khai Thông báo số
03-TB/BCĐ của Ban Chỉ đạo
tỉnh về phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo và
chuyển đổi số tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 420/UBND-KGVX ngày 09/01/2026 về việc triển khai Thông báo số 03-TB/BCĐ ngày 31/12/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh. Theo đó, UBND tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan: *“Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo việc rà soát và triển khai thực hiện các giải pháp đột phá để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo thông qua việc tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ chế tài chính (trong đó trọng tâm là cơ chế Quỹ) đã được thể chế hóa trong thời gian qua”*.

Sau khi phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính báo cáo và đề xuất UBND tỉnh như sau:

I. Việc phân bổ, giải ngân và sử dụng nguồn lực kinh phí cho nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và đầu tư cho hạ tầng chuyển đổi số

1. Kết quả đạt được

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo (KHCN, ĐMST) và chuyển đổi số đều đã có mặt trong tất cả các ngành, các cấp, từ khu vực nhà nước đến khu vực tư nhân, từ hoạt động của Đảng, chính quyền, mặt trận đoàn thể đến đời sống hàng ngày của người dân; đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương. Đắk Lắk là một trong những tỉnh rất chủ động, quyết liệt trong triển khai thực hiện Nghị quyết 57 của Trung ương về phát triển KHCN, ĐMST và chuyển đổi số, đến nay đã hoàn thành tất cả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 02 của Ban Chỉ đạo Trung ương; là một trong những tỉnh đầu tiên công bố các nền tảng ứng dụng và các trợ lý ảo AI để hỗ trợ cho chính quyền địa phương 2 cấp; nằm trong nhóm những tỉnh đầu tiên hoàn thành các chỉ tiêu Trung ương giao của giai đoạn 1; xếp hạng 8/34 tỉnh thành trong Quý 3/2025 trên Công dịch vụ công Quốc gia. Chuyển đổi số tiếp tục được thúc đẩy với nhiều sáng kiến mới, tiêu biểu như Đề án “*Mỗi xã, phường một KOL*”, các nền tảng ứng dụng số phục vụ điều hành chính quyền hai cấp, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; đảm bảo điều kiện thuận lợi cho chính quyền địa phương 2 cấp vận hành thông suốt từ ngày 1/7/2025 đến nay.

Về cụ thể hóa các cơ chế, chính sách vào thực tiễn: Tỉnh đã ban hành và

triển khai đồng bộ các nghị quyết quan trọng như: Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 về nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 28/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 quy định nội dung và mức chi cho các hoạt động hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025; Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 quy định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 03/5/2024 quy định mức chi thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 quy định nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Phú Yên... tạo khung pháp lý tương đối đầy đủ cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Về bố trí và sử dụng nguồn lực tài chính: Trong giai đoạn năm 2021-2025 tỉnh đã bố trí kinh phí cho KHCCN, ĐMST và chuyển đổi số là 1.343 tỷ đồng (chi đầu tư: 562 tỷ đồng, chi thường xuyên: 781 tỷ đồng). Riêng năm 2025 là 513,118 tỷ đồng (trong đó ngân sách Trung ương hỗ trợ 303 tỷ đồng), đã cơ bản đáp ứng yêu cầu cho phát triển của ngành, địa phương trong thời gian qua.

2. Những hạn chế, tồn tại

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phân bổ và giải ngân kinh phí cho KHCCN, ĐMST và chuyển đổi số còn chậm; tỷ lệ giải ngân mới đạt khoảng 40%, thấp so với yêu cầu, chủ yếu do dự án hạ tầng chuyển đổi số sẽ hoàn thành trước 31/12/2025. Một số nhiệm vụ phải điều chỉnh tiến độ do thủ tục thẩm định, phê duyệt kéo dài, nhiều cơ chế, chính sách, quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ còn chưa được cập nhật kịp thời với tình hình thực tiễn.

Hạ tầng số tuy được cải thiện nhưng thiếu đồng bộ; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các ngành, địa phương còn hạn chế.

Nguồn lực đầu tư còn dàn trải, chưa hình thành được các dự án lớn, có tính đột phá; kinh phí đầu tư cho hạ tầng chuyển đổi số còn hạn chế so với nhu cầu thực tế. Năng lực hấp thụ công nghệ và triển khai nhiệm vụ của một số đơn vị cơ sở, doanh nghiệp còn hạn chế; trình độ, kỹ năng số của cán bộ cấp xã, phường chưa đồng đều. Một số chính sách đã ban hành nhưng mức độ lan tỏa chưa cao.

Năm 2025, dự toán cho lĩnh vực KHCCN, ĐMST và chuyển đổi số là 513,118 tỷ đồng, đạt 1,2% so với tổng chi ngân sách nhà nước và đạt 0,22% GRDP (theo Báo cáo số 470/BC-TKT ngày 03/12/2025 của Thống kê tỉnh, GRDP năm 2025 theo giá hiện hành ước đạt 229.549,7 tỷ đồng). Việc bố trí mức chi từ 3% tổng chi ngân sách địa phương cho KHCCN, ĐMST và chuyển đổi số theo định hướng Trung ương hiện rất khó thực hiện do tỉnh chưa tự cân đối được ngân sách; nguồn thu mới đáp ứng khoảng 40% nhu cầu chi, trong khi còn phải

dành nguồn lực cho nhiều lĩnh vực khác.

II. Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ

1. Thông tin chung

Quỹ Phát triển khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk được thành lập theo Nghị quyết số 119/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014 của HĐND tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 869/QĐ-UBND ngày 13/4/2015 của UBND tỉnh, là tổ chức nhà nước trực thuộc UBND tỉnh, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, có chức năng tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước phục vụ cho các hoạt động trong lĩnh vực KH&CN trên địa bàn tỉnh, nhằm tạo thêm kênh tài chính hỗ trợ cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới công nghệ. Quỹ hoạt động nhằm mục đích tài trợ, cấp kinh phí, cho vay, bảo lãnh vốn vay và hỗ trợ nâng cao năng lực KH&CN hỗ trợ, thúc đẩy phát triển KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hội đồng Quản lý Quỹ được thành lập theo Quyết định số 3112/QĐ UBND ngày 24/11/2015 của UBND tỉnh theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ, là cơ quan có thẩm quyền quyết định các vấn đề hoạt động trọng tâm của Quỹ, chỉ đạo Ban Kiểm soát và Cơ quan Điều hành Quỹ hoạt động theo Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật. Hội đồng Quản lý Quỹ hiện có 05 thành viên, do 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng; 01 đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm Phó Chủ tịch Hội đồng; 01 đồng chí Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, 01 đồng chí Lãnh đạo Sở Tài chính và 01 đồng chí Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước tỉnh làm Ủy viên Hội đồng.

Cơ quan Điều hành Quỹ gồm: Ban Giám đốc Quỹ và các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ. Giám đốc Quỹ là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; 02 Phó Giám đốc Quỹ (01 đồng chí là Lãnh đạo Sở KH&CN và 01 đồng chí là Lãnh đạo Sở Tài chính). Văn phòng Sở KH&CN được giao thực hiện kiêm nhiệm các nhiệm vụ về hành chính, quản trị, nhân sự... của Quỹ; Phòng Kế hoạch - Tài chính được giao thực hiện kiêm nhiệm các nhiệm vụ về nghiệp vụ tài chính Quỹ; Phòng Quản lý - Khoa học được giao thực hiện kiêm nhiệm các nhiệm vụ về nghiệp vụ chuyên ngành KH&CN của Quỹ.

Ban Kiểm soát Quỹ hiện có 03 thành viên (Trưởng Ban do đồng chí Phó Trưởng phòng thuộc Sở Tài chính đảm nhiệm kiêm nhiệm; 01 đồng chí Chánh Thanh tra Sở KH&CN và 01 đồng chí cán bộ của Ngân hàng Nhà nước làm Ủy viên). Ban Kiểm soát Quỹ được thành lập giúp Hội đồng Quản lý Quỹ thực hiện kiểm tra, kiểm soát, giám sát các hoạt động của Cơ quan Điều hành Quỹ theo Điều lệ, Quy chế và theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí hoạt động

Ngân sách nhà nước cấp: 10 tỷ đồng (năm 2018: 5 tỷ đồng và năm 2020: 5 tỷ đồng).

Kinh phí do Công ty TNHH MTV Cà phê Ea Pôk nhập quỹ: 0,08 tỷ đồng

(80.286.531 đồng).

3. Kết quả hoạt động nghiệp vụ Quỹ

Năm 2018, sau khi phổ biến, tuyên truyền, có 01 doanh nghiệp xin vay vốn là Công ty TNHH Công nghệ Nấm Đắc Lắc với dự án: “Ứng dụng khoa học kỹ thuật để sản xuất nấm linh chi (*Ganoderma lucidum*) và nấm bào ngư (*Pleurotus ostreatus*) tại Công ty TNHH Công nghệ Nấm Đắc Lắc”. Chủ đầu tư đề xuất mức vốn vay là 800 triệu đồng.

Ngày 24/01/2019, Hội đồng Quản lý Quỹ đã họp trên cơ sở xem xét kết quả tư vấn về nội dung và Báo cáo thẩm định tín dụng của đơn vị Ủy thác và các văn bản quy định, đã thống nhất đề xuất Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ mức cho vay là 600 triệu đồng, tương ứng giá trị thế chấp của Công ty tại Quỹ.

Quỹ Phát triển KH&CN và Quỹ Đầu tư phát triển Đắc Lắc đã có văn bản mời chủ đầu tư đơn vị xin vay vốn (Công ty TNHH công nghệ nấm Đắc Lắc) lên để thỏa thuận ký hợp đồng tín dụng và thực hiện các thủ tục bảo đảm tiền vay; đại diện Công ty từ chối lên làm việc và ngày 16/4/2019, Công ty có văn bản gửi Quỹ Đầu tư phát triển Đắc Lắc với nội dung Công ty xin không vay vốn và không thực hiện dự án nữa.

4. Khó khăn, vướng mắc

Nhìn chung, hoạt động của Quỹ chưa phát huy được hiệu quả thực tế, nguyên nhân chủ yếu là do thủ tục, hồ sơ để thực hiện các lĩnh vực hoạt động của Quỹ còn quy định ngặt nghèo, chưa thu hút được sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, người dân; đa số tổ chức, doanh nghiệp, người dân đều không đáp ứng được các tiêu chí để được hỗ trợ, cho vay theo quy định của Quỹ.

Việc bảo đảm vốn vay của các dự án KH&CN không cao do tài sản hình thành qua các dự án rất khó kiểm soát, đánh giá theo giá trị thực tế dẫn đến rủi ro cao trong việc thu hồi vốn vay; chủ yếu phải bảo đảm thông qua giá trị của các loại tài sản khác (tài khoản tiền gửi ngân hàng hoặc các tài sản cố định khác như máy móc, thiết bị, đất đai...) không nằm trong tài sản của dự án nên ít có tổ chức, doanh nghiệp, người dân đáp ứng được.

Hiện nay, 100% nhân sự cơ quan điều hành của Quỹ thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm. Văn phòng Quỹ chưa hình thành các phòng ban chuyên môn và không đủ nhân lực thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, quảng bá, tìm kiếm khách hàng và các chức năng nhiệm vụ khác của Quỹ, các hoạt động phát sinh hầu hết là tự kiêm nhiệm trong nội bộ Sở Khoa học và Công nghệ, không đảm bảo các điều kiện để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Quỹ. Bên cạnh đó thường xuyên có sự thay đổi (do nghỉ hưu, chuyển công tác) nên nhân sự của Quỹ thiếu sự ổn định.

Các căn cứ ban hành Nghị quyết số 119/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014 của HĐND tỉnh Đắc Lắc về việc thành lập Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắc Lắc đã hết hiệu lực thi hành và nội dung Nghị quyết không còn phù hợp với quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số

93/2025/QH15 ngày 27/6/2025. Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo năm 2025 bổ sung thêm chức năng của Quỹ về hỗ trợ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, thương mại hóa kết quả nghiên cứu, nên chức năng, nhiệm vụ Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk hiện hành không còn đầy đủ, phù hợp với yêu cầu mới, đặc biệt là về điều kiện thành lập, mục tiêu và nhiệm vụ của quỹ.

III. Kiến nghị, đề xuất

Để triển khai thực hiện các giải pháp đột phá để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo thông qua việc tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ chế tài chính (trong đó trọng tâm là cơ chế Quỹ), Sở Tài chính kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo các cơ quan, địa phương như sau:

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn quy trình thẩm định, phê duyệt và giải ngân kinh phí; tập trung nguồn lực cho các dự án KHCN, ĐMST và chuyển đổi số có tính lan tỏa, dẫn dắt. Đồng thời, tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ, đẩy mạnh chuyển đổi số cấp cơ sở và đẩy mạnh truyền thông, tập huấn chính sách KHCN, ĐMST và chuyển đổi số trên toàn tỉnh.

- Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung những cơ chế chính sách chưa được giải quyết ở những văn bản đã ban hành để tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách cho KHCN, ĐMST và chuyển đổi số. Trong đó, bảo đảm các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền gắn với nền tảng số, dữ liệu để thống nhất, thông suốt.

- Định hướng tổ chức triển khai các nhiệm vụ KHCN, ĐMST và chuyển đổi số gắn chặt với nhu cầu, yêu cầu thực tiễn của các ngành, lĩnh vực và địa phương; xuất phát từ yêu cầu quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội, bảo đảm tính ứng dụng, hiệu quả và khả năng nhân rộng.

- Hoạch định và phân định lại trọng tâm các nhiệm vụ KHCN, ĐMST và chuyển đổi số theo hướng: (i) khoa học và công nghệ tập trung vào nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ, tăng cường liên kết giữa viện nghiên cứu, trường đại học với doanh nghiệp, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò trung tâm của quá trình tiếp thu, đưa công nghệ vào sản xuất; (ii) hoạt động đổi mới sáng tạo tập trung vào trong doanh nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ và các chủ thể đổi mới sáng tạo trong xã hội, nhằm đẩy mạnh công tác đổi mới công nghệ, thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu và hình thành sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; (iii) chuyển đổi số tập trung vào phát triển hạ tầng số, dữ liệu số và các nền tảng dùng chung, trước hết trong khu vực cơ quan nhà nước, đồng thời từng bước lan tỏa sang doanh nghiệp và người dân.

- Về tài chính, định hướng hoàn thiện cơ chế huy động và sử dụng nguồn lực cho hoạt động KHCN, ĐMST và chuyển đổi số theo hướng Nhà nước đóng

vai trò định hướng, dẫn dắt, tạo nguồn lực ban đầu, đồng thời khuyến khích doanh nghiệp và các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa, bảo đảm sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước.

- Đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp, viện, trường trong và ngoài nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với đặc thù, tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

- Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ đang tham mưu Thủ tướng Chính phủ xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia (Tờ trình số 216/TTr-BKHCN) và Nghị định của Chính phủ quy định về Quỹ Phát triển khoa học và Công nghệ Quốc gia (Tờ trình số 262/TTr-BKHCN ngày 10/12/2025). Do đó, khẩn trương tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định về việc giải thể Quỹ phát triển khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk. Đồng thời, nghiên cứu các quy định của pháp luật hiện hành và văn bản hướng dẫn của Trung ương, định hướng của địa phương để tham mưu UBND tỉnh thành lập Quỹ Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương (trong đó tập trung hoàn thiện cơ chế khuyến khích doanh nghiệp trích lập và sử dụng Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp theo quy định).

2. Sở Tài chính

Ưu tiên bố trí, lồng ghép các nguồn vốn; huy động xã hội hóa, tài trợ doanh nghiệp; đẩy mạnh cơ chế khoán và quỹ phát triển khoa học công nghệ. Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước cho các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số trọng điểm, mang tính nền tảng. Thu hút các nguồn lực cho ứng dụng công nghệ thông tin. Tập trung nguồn lực, để tham mưu UBND tỉnh phân bổ ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại tỉnh.

3. Các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường

Xây dựng các nhiệm vụ, dự án trọng tâm, trọng điểm đảm bảo phù hợp theo quy định tại Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các kế hoạch, định hướng của địa phương. Đồng thời tập trung mọi nguồn lực để triển khai và thực hiện giải ngân kịp thời theo tiến độ kế hoạch đề ra.

Sở Tài chính báo cáo và kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, KTN_(TTH).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Gia Hoàng